

Nhà thơ Tản Đà và phần Thơ, vịnh (Tập Khối tình con I 1916)

Tập **Khối tình con I** của nhà thơ **Tản Đà** sáng tác được đánh giá là một trong những tập thơ hay của ông. Với tập thơ này Tản Đà chia làm một số phần nhỏ như: Thơ vịnh, Các câu hát, Từ khúc, Nhàn đàm hài đàm. Tập thơ này lần đầu tiên được xuất bản vào năm 1915 và khi ấy đã gây được tiếng vang lớn trong văn đàn. Dưới đây chúng tôi sẽ gợi ý cho bạn các bài thơ trong phần Thơ vịnh của tập thơ này. Cùng đón đọc nhé!

Tập **Khối tình con I** của nhà thơ **Tản Đà** sáng tác được đánh giá là một trong những tập thơ hay của ông. Với tập thơ này Tản Đà chia làm một số phần nhỏ như: Thơ vịnh, Các câu hát, Từ khúc, Nhàn đàm hài đàm. Tập thơ này lần đầu tiên được xuất bản vào năm 1915 và khi ấy đã gây được tiếng vang lớn trong văn đàn. Dưới đây chúng tôi sẽ gợi ý cho bạn các bài thơ trong phần Thơ vịnh của tập thơ này. Cùng đón đọc nhé!

Nội Dung:

Chữ nghĩa Tây, Tàu trót dở dang
Nôm na phá nghiệp kiếm ăn xoàng
Nửa ngòi bút ngỗng, ba sinh luy
Một mối tơ tầm, mấy đoạn vương
Có kẹo, có câu là sách vở
Chẳng lẽ, chẳng lối cũng văn chương
Còn non, còn nước, còn giảng gió
Còn có thơ, ca bán phố phường

Ngồi rồi, ăn không, nói gẫu chơi
Ai nghe, nghe gẫu một đôi lời
Hai mươi năm lẻ hoài cơm áo
Mà đến bi giờ có thể thôi

Đêm thu buồn lắm! Chị Hằng ơi!
Trần thế em nay chán nửa rồi.
Cung quế đã ai ngồi đó chưa?
Cành đa xin chị nhắc lên chơi.
Có bầu, có bạn, can chi tủi,
Cùng gió, cùng mây, thế mới vui.
Rồi cứ mỗi năm rằm tháng tám.
Tựa nhau trông xuống thế gian, cười.

Lơ láo kìa ai đứng cạnh bờ
Trần ai tri kỷ đã ai chưa?
Ba thu mưa gió người chơ mịch
Bốn mặt giang sơn áo phát cờ
Được việc thế thôi, cày chẳng biết
Khinh đời ra đáng, gọi không thừa
Lâu nay thiên hạ văn minh cả
Bác mấy ngàn năm vẫn thế ư?

Giời đẽ, giới nuông, giới phải dạy
Dẫu rằng bé bỏng khéo kiêng khem
Trải bao đêm vắng cùng mưa móc
Vẫn một màu son với chị em
Cười trợn gió đông hăng hái thổi
Thương con bướm trắng phát phơ thềm
Xin ai yêu đến đừng ham mó
Hễ mó tay vào, ó nhọ nhem

Trong đầm gì lại đẹp hơn sen
Một đoá kìa kìa nở trước tiên
Mặt nước, chân giòi, thân gái lạ
Đài xanh, cánh trắng, nhị vàng chen
Xôn xao bay rôi đàn con bướm
Đứng đỉnh bơi xa một chiếc thuyền
Đã trót hở hang khôn khép lại
Lại còn e nổi chị em ghen

Cùng nông, cùng lá những mong chờ
Cái ruột con tâm bôi rôi tơ
Giả nợ cho dâu là sự thế
Thương tình đến bạn cũng buồn như
Bồn chồn chín khúc cơn mưa lạnh
Đòi đoạ năm canh bóng nguyệt mờ
Góm nổi không chồng đau đón lạ!
Đó ai đêm vắng dễ mần ngờ!

Trăm năm những nguyện bóng giăng già
Duyên nợ chàng ôi! có thể a?
Địa phủ sao anh về mất mãi?
Trần gian em có tội chi mà!
Kìa con én trắng đâu đâu lại
Giục cái thoi vàng chóng chóng qua
Buồn! quán mệnh trông, trông chẳng thấy
Chồng ai vô số lối đường xa...

Hàng xú đồn lên lắ truyện hay
Con người như thế hoá non tay
Góm cho cô bé liều gan tậ!
Chết nổi làng chơi phải miếng cay!
Hùm đã biết hang sao cứ mó?
Chim chưa vỡ bọng dể mà bay
Từ đây buộc chỉ thôi chừa nhé
Đừng dám chơi dao lại có ngày

Anh có yêu em đứng lại mà
Ở đây vắng vẻ quăng đường xa
Thuyền quyên có ý trông theo thấy
Quân tử vô tình bước mãi a?
Rời nữa rờng mây ra mỗi ngả
Còn đâu hoa nguyệt nữa đôi ta?
Hỡi anh áo trắng cầm ô máy
Có phải nhân tình chớ vội qua

Đâu ai sao tóc rời lung tung?
Chắc hẳn vì chung nổi tướng chồng
Cậu ấy đi đâu lâu thế nhỉ?
Phòng riêng hay lại vẫn còn không?
Chẳng về sếp nép trong buồng cử?
Mà đứng bơ vơ ngọn gió đông
Muốn hỏi truyện chơi, không có truyện
Kìa đàn con sếu nó sang sông

Ai ai đứng khuất bóng giăng mờ
Cô sử, cô sư khéo thần thờ
Cửa Phật những mong tròn quả phúc
Cõi trần sao nỡ dứt duyên tơ?
Vãi giã tiểu bé đâu đâu cả?
Chùa vắng sân không thế thế ư?
Tớ dẫu chưa tu, đầu dờ trọc
Phen này ôm trọc cũng ra sư

Ngồi buồn đăm nhớ chị hàng cau
Khoảng mấy năm giời ở những đâu?
Khăn vải chum hum lâu vắng mặt
Chiếu buồm che giữ có tươi màu?
Ai đương độ ấy lăm rằm mắt
Tớ đã ngày nay lún phún râu
Bèo nước hợp tan người mỗi nẻo
Cậy ai mà nhẩn một đôi câu?

Ngày ngày vô sự đứng bờ sông
Ướm hỏi cô chài: cá bán không?
Đứng đĩnh ghe nan dòng Hát thuy
Phất phơ tà áo gió đông phong
Thầy đồ bên nọ khèo chân ngó
Bác xã nhà đầu sớt ruột mong
Cô cất lưới lên bồng bồng téch
Lấy chi nuôi nấng cái, con, chồng?

Đêm xuông vô số cái xuông xuông
Xuông rượu, xuông tình, bạn cũng xuông!
Một bức màn con coi ngán nổi
Một câu đối mảnh nghĩ dơ tuồng!
Một vùng giăng khuất đi mà đứng
Một lá màn treo quán lại buông
Ngồi hết đêm xuông, xuông chẳng hết!
Chùa ai xa điểm mấy hồi chuông

Vùng giăng thơ thần khéo trêu người!
Trông thấy giăng mà nhớ lại ai
Nhớ lúc rượu ngon rằm bảy chén
Nhớ khi đêm vắng một đôi người
Nhớ sân đứng tế người thiên cổ
Nhớ chỗ nằm xem truyện “Liễu chài”
Muốn nhắn hỏi thăm ai nhắn hộ?
Chùa Tiên, sông Hát những ai chơi?

Trận gió thu phong rụng lá vàng
Lá rơi hàng xóm, lá bay sang
Vàng bay mấy lá năm già nửa
Hờ hững ai xui thiệp phụ chàng!

Trận gió thu phong rụng lá hồng
Lá bay tường bắc, lá sang đông
Hồng bay mấy lá năm hò hét
Thơ thần kìa ai vẫn đứng không!

Hiu hắt hồ Tây chiếc lá rơi
Đêm thu vàng vạc bóng theo người
Mảnh tình xẻ nửa ngậy vì nước
Tri kỷ trông lên đứng tận giờ
Những ngán cảnh đa khôn quán quít
Mà hay mặt sóng cũng chơi vui

Ai lên cung quế nhờ thăm hỏi
Soi khắp trần gian có thấy ai

Chơi lâu nhớ quê về thăm nhà
Đường xa, người vắng, bóng chiều tà
Một rẫy lau cao, làn gió chạy
Mấy cây thưa lá, sắc vàng pha

Ngoài xe chơ một đồng đất đỏ
Hang hốc đùn lên đám cỏ gà
Người nằm dưới mả, ai ai đó?
Biết có quê đây, hay vùng xa?

Hay là thừa trước kẻ cung đao?
Hám đạn, liều tên, quyết mũi dao
Cửa nhà xa cách, vợ con khuất
Da ngựa gói bỏ lâu ngày cao

Hay là thừa trước kẻ văn chương?
Chen hội công danh nhờ lạc đường
Tài cao, phận thấp, chí khí uất
Giang hồ mê chơi quên quê hương

Hay là thừa trước khách hồng nhan?
Sắc sảo khôn ngoan giời đất ghen
Phong trần xui gặp bước lưu lạc
Đầu xanh theo một chuyến xuân tàn

Hay là thừa trước khách phong lưu?
Vợ, con, đàn hạc đề huề theo
Quan san xa lạ đường lối khó
Ma thiêng, nước độc, phong sương nhiều

Hay là thừa trước bậc tài danh?
Đôi đôi, lứa lứa, cũng linh tinh
Giận duyên, tủi phận, hờn ân ái
Đất khách nhờ chôn một khối tình!

Suối vàng sâu thăm biết là ai
Mả cũ không ai kẻ đoái hoài!
Trải bao ngày tháng tro tro đó
Mưa dầu, nắng giãi, giăng mờ soi

Ấy thực quê hương con người ta
Dặn bảo trên đường những khách qua:
Có tiếng khóc oe thời có thể
Trăm năm ai lại biết ai mà!

Ngỏ môi ra cũng thẹn thùng!
Đêm xuân ai dễ cầm lòng cho đang!
Liều mấy chữ gửi làng khuê tổ
Mảnh gương nga soi có thấu lòng
Ai ơi đợi với tôi cùng
Bỏ công trang điểm má hồng răng đen!

Vì ai cho tớ cứ lênh đênh!
Nặng lắm! ai ôi! một gánh tình!
Non Tượng giời cho bao tuổi lẻ?
Sông Đà ai vắn một dòng quanh?
Lơ thơ hàng phố mười nhà đỏ
Pháp phối cô nàng chiếc váy xanh
Mỗi tháng chợ đêm ba buổi họp
Ngọn đèn nha phiến đốt linh tinh

Chùa Hương giời điếm lại giời tô
Một bức tranh tình trải mấy thu
Xuân lại xuân đi không dấu vết
Ai về ai nhớ vẫn thơm tho
Nước tuôn ngòi biếc trong trong vắt
Đá hỏm hang đen tối tối mò
Chốn ấy muôn chơi còn mỗi gói
Phàm trần chưa biết nhả nhe cho

(Vườn Bách Thảo Hà Nội)

Cách phố Hà Nội gần không xa
Thú đâu hơn thú trại Hàng Hoa
Có dịp đi chơi buồn giải buồn
Trưa lên hóng mát ngồi ngâm nga

Ngồi buồn nhớ lại sự tích cũ
Đô đóng Thăng Long xưa mấy nhà?
Ở đây hoặc có lâu, đài, các?
Hay chỉ ít nhiều cây, cỏ, hoa?

Nhưng hẳn từ ngày quan Tây sang
Mới rào chuồng sắt nuôi bách thú
Thú lạ, chim đẹp, cây cối râm
Đường lối thanh quang, phong cảnh thú

Trong ba tháng hạ lắm người chơi
Lại nhất chiều mát càng đông đủ
Ông tây, bà đầm, Nhật Bản, khách
Phán, ký, làng nho, bồi, bếp, vú

Xe xe, ngựa ngựa, lại người người
Đứng đứng, đi đi, nói nói, cười
Bướm bướm cánh bay màu áo phớt
Ngọc lan hương thoảng nước huê rơi

Chiều quá khách chơi về đã vãn
Gốc cây thơ thẩn một mình ngồi
Cây xanh, nước biếc, hồng tung bụi
Ngao ngán tình riêng nhớ nhớ ai!

Thường thường đôi khi về chơi Hà
Chơi chán trò chơi giờ lại nhà
Gần sáng nghe động xe điện chạy
Cao su cũng tí kè La ga
La ga lúc ấy đèn choang sáng
Xôn xao rồi lộn tây, tàu, ta
Đủ cả thầy cô lẫn anh chị
Biết bao thằng con cùng ông bà?
Của cũng như người vô số hạng
Kẻ mang người xách, đứa bê tha
Va li, khăn gói, bò, thúng, đẩy
Bướm vàng, sóng lĩnh, vòng, hột, hoa
Vé phát hành khách vé đồ vật
Hạng tư, hạng nhất, hạng nhì, ba
Bốn cửa vé đi, bốn đường chạy
Chen nhau vào lấy, tranh nhau ra
Kẻ ra Hải Phòng, kẻ đi Vinh
Kẻ ngược Lào Kay, kẻ lên Lạng
Chuyến ấy qua xong, chuyến khác về
Sớm sớm, trưa, chiều, đưa, đón rước
Bao nhiêu nhanh chóng bấy nhiêu tiền
Đã tiện cho dân lại lợi nước
Nghĩ xem một sự đường hoá xa
Thực người đời nay sướng hơn trước

Sử sách thừa hồng hoang chưa có
Miệng đồn không đó, dám tin nào!
Hai mươi năm triệu đồng bào
Nguồn xa, cội cũ biết bao nhiêu là?
Khen ai khéo bày ra quái gỡ
Trúng trăm giai sinh nở lạ thường
Cho hay là sự hoang đường
Dòng khôn, khôn nhẽ giống nhưong chim muông?

Một đôi kẻ Việt người Tần
Nửa phần ân ái, nửa phần oán thương
Vuốt rùa chàng đổi máy
Lông ngỗng thiệp đưa đường
Thề nguyên phu phụ
Lòng nhi nữ
Việc quân vương
Duyên nợ tình kia dở dở dang!
Nệm gấm vó câu
Trăm năm giọt lệ
Ngọc trai nước giếng
Nghìn thu khói nhang

Ngồi buồn xem lại sử Nam nhà
Quan đời vua Triệu ông Lã Gia
Ngôi cao quyền trọng đầu râu bạc
Hai vai gánh vác một sơn hà

Giặc ngoài ngấp nghé, vua Hưng nhỏ
Nước đổ, thành nghiêng, một mụ già
Cù Hậu, sứ thần trong nửa tiệc
Quét sạch hôi tanh, tan nát hoa

Con trưởng vua Minh dựng nổi dòng
Hai nghìn vào cõi tính đã xong
Gói cờ tiết Hán để mặt ả
Bao nơi hiểm yếu dàn canh phòng

Năm nghìn lại tiếp quân Tàu sang
Chín chục chết theo cơ nghiệp Triệu
Chưa chắc loạn thần hay trung trinh
Văng vẳng nghìn thu không kẻ hiểu!

Quả núi Tiêu San, có nhớ công?
Mà em bán nước để mua chồng!
Ấy ai khôn khéo tài dan díu

Những truyện huê tình biết có không?
Một gốc mận già thôi cũng phải
Hai trăm năm lẻ thế là xong
Hỏi thăm sư cụ chùa Chân Giáo:
Khách cưới nhà ai áo mũ đông?

Núi Thiên Cầm giờ bắt đôi Hồ
Quan lại Minh sang giữ bản đồ
Muôn rừng, trai bẽ mặt tai vạ
Người chết không chôn, kẻ sống lo

Nghệ An, Mô Độ ai gây nhóm?
Giản Định, Trưng Quang lại có vua
Mật giặc vỡ tan thành Cỗ Lộng
Máu thù lai láng bên Bô Cô

Liều gan có chết bấy nhiêu phen
Các vị tướng thần ai bậc nhất
Ông Nguyễn Cảnh Di, bố là Chân
Cùng ông Đặng Dung, bố là Tất

Quân cơ sau trước nổi thay nhau
Hai bố hai con một dạ sắt
Khí thiêng đúc lại bốn anh hào
Giờ có thương Trần chưa vội mất

Tiếc cho trận đêm cửa Sái Đà
Nhằm để con kèn lọt lưới ra
Nước nhà giao lại cho quân giặc
Sự nghiệp này thôi đến lão qua

Sông dài, sóng cả, con thuyền ngược
Vua tôi theo trót với sơn hà
Nghìn thu thơm để nước Nam Việt
Mười ba năm nổi vận Đông A

Bà tiết phụ trong họ Tản Đà tiên sinh)

Trăm năm trong cõi người ta
Giai thời trung hiếu, đàn bà tiết trinh
Cuộc nhân thế xoay vần dâu bể
Mỗi cương thường ai dễ xem khinh
Giờ nam sáng vẻ văn minh
Họ Phan một gái hiền sinh trên đời
Núi Sài Sơn là nơi quê quán

Xe hương về họ Nguyễn làm dâu
Dâu con một đạo chân tu
Áo nâng khuya sớm, canh hầu hôm mai
Chữ cầm sắt sắc tài ưa đẹp
Về trâm anh một nếp đôi nhà
Nhân sinh đệ nhất thực là!
Nhân gian một bóng giăng già soi chung!
Bốn năm chẵn tơ hồng sớm dứt
Kẻ tri âm lánh khuất cõi đời
Đầu xanh riêng lẻ mình ai!
Tuổi xanh thoát đã ra ngoài bốn mươi!
Duyên đã ngắn, năm dài vô tận!
Bể phù sinh, chiếc bách sóng dồi!
May thuê vá mướn lần hồi!
Ngày trông lá rụng, đêm ngồi gió thu!
Áng son phấn tuyệt mù xa cách
Đạo kiên trinh quyết gánh lấy mình
Trăm năm một gói phong trần
Ngàn năm để khách thoa quần một gương!

Sở lá ai bằng cậu Sở Khanh!
Kiếm ăn lại ở đám lầu xanh
Mảnh tiên tích việt vừa khô mực
Con ngựa truy phong đã phụ tình
Thôi! với thanh lâu người một hội
Chẳng qua hồng phấn nợ ba sinh
Ba mươi lạng bạc đời Gia Tĩnh
Để mãi ngàn thu tiếng Sở Khanh!

Hỏi Thúc Sinh viên bé tội à?
Tuồng chi cả lẽ với giăng hoa!
Gác son ngồi bó gờn thua vợ
Sân gạch quì đôi đi kiện cha
Tài tử giai nhân nhằm thế nhỉ!
Nhân gian, địa ngục khóc chi mà!
Lâm Chi, Vô Tích bao nhiêu sự?
Nòi giống thư hương thế cũng là!

Sự đời lắm lúc nghĩ buồn tanh!
Oan nợ theo chi mãi với tình!
Nợ những chuông vàng cùng khánh bạc
Này thôi má phấn với đầu xanh!
Liêu Dương mất đứt chàng Kim Trọng
Vô Tích lòi đầu cậu Thúc Sinh

Cái số đoạn trường sao quái lạ
Khéo xoay xoay mãi títt mù xanh

Tiếng sấm ân tình bốn mặt ran
Tướng quân chi tiết cánh huê tàn!
Đôi hàng nước mắt, đôi làn sóng,
Nửa đám ma chồng, nửa tiệc quan.
Tổng đốc có thương người bạc phận,
Tiền Đường chưa chắc mả hồng nhan.
Chơ chơ nắm đất bờ sông nọ,
Hồn có nghe xa mấy giọng đàn?

*Trên đây là các bài thơ trong phần Thơ vịnh của tập **Khởi tình con I** của nhà thơ **Tản Đà**. Khi xuất bản đã được Phạm Quỳnh rất ca ngợi và dùng những lời lẽ sâu cay để nhận xét và cũng từ đó Tản Đà trở thành một hiện tượng nổi tiếng trên văn đàn. Đừng quên đón đọc những phần tiếp theo của Tập thơ này để cùng tìm hiểu và cảm nhận thơ của Tản Đà bạn nhé!*

Xem thêm: Nhà thơ Tản Đà và phần Các câu hát (Tập Khởi tình con I 1916)

Nguồn: <https://dienhoavip.vn/nha-tho-tan-da-va-phan-tho-vinh-tap-khoi-tinh-con-i-1916/>

www.vietnamvanhien.net

